ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1598 /QĐ-UBND	*Gia Lai, ngày 07 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Quy hoạch chung xã An Lương, tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa sửa đổi, bổ sung một số điều của luật quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc đính chính Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Quyết định số 18/2025/QĐ-TTg ngày 28/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập;

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 09/8/2025 của UBND tỉnh về Kế hoạch tổ chức lập quy hoạch chung đô thị và nông thôn, quy hoạch khu chức năng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Kết luận số 103-KL/TU ngày 06/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Văn bản số 1754/UBND-XDCT ngày 09/02/2026 của UBND tỉnh về nội dung Quy hoạch chung các xã: Phù Mỹ, Phù Mỹ Đông và An Lương;

Theo đề nghị của UBND xã An Lương tại Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 30/3/2026 và đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 193/BC-SXD ngày 28/11/2025, Văn bản số 2513/SXD-QHKT ngày 07/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chung xã An Lương, tỉnh Gia Lai với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Phạm vi, quy mô và thời hạn lập quy hoạch

1.1. Phạm vi lập quy hoạch: Toàn bộ diện tích tự nhiên xã An Lương, tỉnh Gia Lai, có giới cận:

- Phía Bắc giáp: Xã Phù Mỹ Đông;
- Phía Nam giáp: Đầm Đề Gi, xã Đề Gi;
- Phía Đông giáp: Biển Đông;
- Phía Tây giáp: Xã Phù Mỹ, xã Phù Mỹ Nam.

1.2. Quy mô và thời hạn lập quy hoạch:

- Quy mô diện tích lập quy hoạch: khoảng 66,57 km^2.

- Quy mô dân số: Hiện trạng năm 2025 khoảng 29.992 người; dự báo dân số quy hoạch đến năm 2035 khoảng 36.950 người, đến năm 2045 khoảng 45.629 người.

- Thời hạn lập quy hoạch: Đến năm 2045.

2. Quan điểm, mục tiêu của quy hoạch

- Quy hoạch chung xã An Lương trên cơ sở kế thừa các định hướng đã có, gắn với định hướng chiến lược của tỉnh Gia Lai sau khi sắp xếp; phát huy tối đa các tiềm năng lợi thế, đặc biệt là các lợi thế "cộng hưởng, tăng tốc, bứt phá" gắn với mục tiêu trở thành đô thị hiện đại, mang đậm bản sắc, đạt tiêu chuẩn phường giai đoạn 2025-2030. Quy hoạch chung xã phải có một tầm nhìn mới mang tính đột phá, khả thi, sát thực tiễn, gắn với các mục tiêu phát triển dài hạn cũng như giai đoạn ngắn hạn, tạo cơ sở pháp lý quan trọng trong phát triển kinh tế, ổn định chính trị, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân địa phương.

- Làm cơ sở để quản lý quy hoạch, lập quy hoạch chi tiết và quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt đảm bảo đúng quy định.

3. Tính chất quy hoạch

- Kế thừa các định hướng chính của Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phù Mỹ được duyệt trước đây; các định hướng phát triển của tỉnh sau sắp xếp, sáp nhập

đơn vị hành chính, đồng thời bổ sung định hướng quy hoạch các chức năng, không gian phát triển mới nhằm phù hợp với thực tiễn của địa phương trong giai đoạn hiện nay và định hướng tương lai.

- Là khu vực kinh tế tổng hợp trọng điểm phía Đông tỉnh Gia Lai, có tiềm năng phát triển đô thị, thương mại, dịch vụ, du lịch, công nghiệp, nông nghiệp hạn chế phát thải gắn với chế biến sâu; bảo tồn, tôn tạo các giá trị văn hoá, làng nghề truyền thống và các giá trị cảnh quan thiên nhiên; đạt tiêu chí phường giai đoạn 2025-2030.

4. Động lực và tiềm năng phát triển của xã

4.1. Động lực

- Giai đoạn 2025-2035: Động lực quan trọng nhất của của xã An Lương trong giai đoạn đến năm 2035 gắn với việc sáp nhập tỉnh, xã và vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; trong đó, việc sáp nhập và thành lập tỉnh Gia Lai (mới) sẽ mở rộng không gian, toàn diện hơn về quy mô nền kinh tế, phát triển mạnh mẽ hơn về công nghiệp, dịch vụ, cảng biển, phát triển đô thị, đào tạo và tiềm năng về sinh thái, nông nghiệp, lâm nghiệp, du lịch. Qua đó, góp phần tăng năng lực cạnh tranh, thuận lợi hơn trong việc thu hút đầu tư, phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ; tạo điều kiện thuận lợi trong việc phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh mới. Xã An Lương với vị trí chiến lược và tiềm năng, lợi thế riêng sẽ phát huy được các lợi thế trong đầu tư, thu hút đầu tư các dự án quy mô lớn, gắn với các lĩnh vực trọng tâm, mũi nhọn, đặc biệt là trong các lĩnh vực đô thị, thương mại dịch vụ, du lịch, công nghiệp phụ trợ. Bên cạnh đó, với lợi thế nằm trong vùng động lực đặc biệt quan trọng của Tỉnh, gắn với các dự án lớn đang được tập trung đầu tư như: Dự án Khu công nghiệp và cảng biển Phù Mỹ; Tuyến đường kết nối từ cao tốc Bắc Nam xuống cảng Phù Mỹ (tiệm cận ở phía Bắc) và đặc biệt là dự án Không gian phát triển du lịch Siêu du thuyền Đề Gi đang được tập trung triển khai đầu tư (nằm chủ yếu trên địa bàn xã với tổng diện tích quy hoạch khoảng 3.542 ha), sẽ là tiền đề quan trọng để kinh tế xã An Lương bứt phá theo hướng đô thị, du lịch đặc sắc, thương mại dịch vụ, trở thành điểm đến du lịch tầm cỡ khu vực Châu Á.

- Giai đoạn 2036-2045: Với những động lực đặc biệt quan trọng của Quốc gia, của Tỉnh gắn với kế hoạch đầu tư và đưa vào vận hành hệ thống đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam tạo lợi thế, cơ hội lớn để tỉnh Gia Lai (trong đó có xã An Lương) bứt tốc mạnh mẽ, đặc biệt trong phát triển du lịch, thương mại, trung tâm tài chính, công nghiệp. Yêu cầu đầu tư hệ thống giao thông kết nối từ Ga cao tốc với các vùng kinh tế trọng điểm của Tỉnh, trong đó là hành lang kết nối từ Ga đường sắt tốc độ cao – Sân bay quốc tế Phù Cát – Cảng biển Phù Mỹ sẽ được tập trung đầu tư mạnh mẽ; với vị trí tiếp giáp, xã An Lương là khu vực được hưởng lợi trực tiếp, là vùng có lợi thế để phát triển mạnh trong các lĩnh vực đô thị chất lượng cao, hình thành các trung tâm thương mại, dịch vụ, tài chính, phát triển du lịch, dịch vụ quy mô lớn, là điểm đến quan trọng đặc biệt về du lịch của Tỉnh.

4.2. Tiềm năng

- Về vị trí: Là địa phương có vị trí quan trọng, nằm trên hành lang kinh tế ven biển động lực của Tỉnh gắn với các tuyến giao thông trọng điểm như ĐT.639,

ĐT.632, Tuyến đường kết nối từ đường phía Tây Tỉnh đến đường ven biển khu vực huyện Phù Mỹ (cũ), nằm trên tuyến giao thông thuỷ quan trọng gắn với đầm cảng Đề Gi - Khu vực động lực phát triển mới của Tỉnh gắn với các dự án đặc biệt quan trọng như: Dự án Khu công nghiệp và cảng biển Phù Mỹ, dự án Không gian phát triển du lịch Siêu du thuyền Đề Gi, An Lương có nhiều tiềm năng, lợi thế để trở thành một trung tâm du lịch mới đặc sắc, đô thị chất lượng cao của Tỉnh.

- Về tài nguyên thiên nhiên: Là địa phương sở hữu bãi biển trải dài hơn 11km với nhiều bãi tắm đẹp, xã An Lương còn sở hữu đầm Đề Gi, một trong hai đầm phá lớn nhất Tỉnh với đa dạng nguồn lợi thuỷ sản, hệ sinh thái đa dạng, cảnh quan thiên nhiên đẹp. Bên cạnh đó, xã An Lương có quỹ đất ven biển rộng lớn, ít dân cư, thuận lợi cho phát triển các dự án quy mô lớn. Ngoài ra, do địa hình đa dạng (sau sáp nhập) đã kiến tạo nhiều hình thái dân cư đặc trưng tại vùng đất (làng chài ven biển, vùng nông nghiệp truyền thống, khu dân cư đô thị tập trung), gắn liền với sự đa dạng về văn hóa, lễ hội truyền thống có giá trị cao trong phát triển du lịch.

5. Các chỉ tiêu dự báo phát triển

5.1. Dự báo phát triển dân số: Hiện trạng năm 2025 có khoảng 29.992 người; dự báo dân số quy hoạch đến năm 2035 khoảng 36.950 người, đến năm 2045 khoảng 45.629 người.

5.2. Dự báo tỷ lệ đô thị hóa: Đến 2035, tỷ lệ đạt khoảng 55%; đến 2045 đạt khoảng 70%.

5.3. Dự báo nhu cầu sử dụng đất

- Đất nông nghiệp: Hiện trạng có khoảng 3.926,6 ha; dự báo đến năm 2035 giảm còn khoảng 3.644,5 ha, đến năm 2045 còn khoảng 3.298,4 ha.

- Đất xây dựng: Hiện trạng có khoảng 1.053 ha; dự báo đến năm 2035 tăng lên khoảng 1.475,7 ha, đến năm 2045 lên khoảng 1.995,5 ha.

- Đất khác (đất sông ngòi, kênh rạch, suối và mặt nước chuyên dùng, đất chưa sử dụng): Hiện trạng có khoảng 1.667,1 ha; dự báo đến năm 2035 giảm còn khoảng 1.536,5 ha, đến năm 2045 còn khoảng 1.362,9 ha.

5.4. Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch và các quy định hiện hành có liên quan.

6. Phân vùng phát triển và các yêu cầu quản lý

6.1. Phân khu phát triển: Không gian phát triển xã An Lương được phân thành 03 tiểu vùng phát triển, bao gồm:

a) Tiểu vùng số 1:

- Không gian phát triển du lịch Siêu du thuyền Đề Gi, diện tích khoảng 35,42 km^2: Là không gian phát triển đô thị, du lịch nghỉ dưỡng, thương mại, dịch vụ, trung tâm tài chính đặc biệt là phát triển Bến siêu du thuyền.

- Quy hoạch và xây dựng Công viên hòn Dốc kết hợp điểm dừng chân ngắm cảnh Đề Gi; xây dựng làng chài Vĩnh Lợi thành điểm du lịch cộng đồng ven biển, tổ chức phố ẩm thực ven đầm Đề Gi; quy hoạch mở rộng chợ Vĩnh Lợi thành chợ dân

sinh kết hợp du lịch; Xây dựng các khu dân cư kết hợp bố trí tái định cư, đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng xã hội theo mô hình các khu đô thị mới chất lượng cao.

b) Tiểu vùng số 2:

Vùng phát triển đô thị, thương mại dịch vụ, du lịch trung tâm xã An Lương với diện tích khoảng 5,3km^2 (bao gồm phần diện tích chính của đô thị Mỹ Chánh cũ), trong đó xác định các định hướng phát triển:

- Quy hoạch và đầu tư xây dựng khu Trung tâm hành chính mới của xã ở phía Bắc sông Bến Trễ.

- Cải tạo, chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu (giao thông, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống hạ tầng xã hội) theo tiêu chí đô thị; đầu tư xây dựng các khu dân cư đô thị mới chất lượng cao tại khu vực phía Bắc và phía Nam sông Bến Trễ (KDC phía Nam đường tránh Mỹ Chánh quy mô khoảng 30 ha, cập nhật quy hoạch khu đô thị Mỹ Chánh theo quy hoạch Tỉnh, quy hoạch khu dân cư mới dọc đường kết nối Đông Tây...); ưu tiên phát triển trục đường tránh Mỹ Chánh thành trung tâm thương mại - dịch vụ, hình thành các khu thương mại, dịch vụ, phát triển chợ đêm.

- Tập trung phát triển khu vực dọc đường ĐT.632 và đường kết nối từ đường Tây tỉnh đến đường ven biển Phù Mỹ (đã hoàn thành) để phát triển thành không gian phát triển dịch vụ du lịch, ẩm thực đặc sắc (Làng du lịch ẩm thực An Lương). Rà soát mở rộng, đầu tư nâng cấp hệ thống giáo dục, y tế, văn hoá TDTT, quốc phòng, an ninh, chợ... đảm bảo theo định hướng chuyên ngành.

- Quy hoạch mới Cụm công nghiệp An Lương (75 ha) và các cơ sở sản xuất kinh doanh (lựa chọn các loại hình sản xuất kinh doanh đảm bảo theo tiêu chuẩn về môi trường). Ưu tiên đầu tư hệ thống công viên, cây xanh dọc sông Bến Trễ; Quy hoạch Bến xe An Lương ở phía Tây Bắc (giáp đường kết nối Đông Tây); quy hoạch các bãi đậu xe kết hợp trạm sạc đảm bảo tiêu chuẩn quy định.

c) Tiểu vùng số 3:

Bao gồm các khu vực nông thôn tại xã Mỹ Cát (cũ), phần còn lại xã Mỹ Chánh cũ, khu vực các thôn Hòa Hội Bắc, Xuân Bình Bắc và vùng đồi núi phía Tây, phía Bắc, với tổng diện tích khoảng 25,84 km^2, các định hướng phát triển chính:

- Là vùng nông nghiệp, nông thôn kiểu mẫu, tập trung quy hoạch và đầu tư nâng cấp, chỉnh trang cơ sở hạ tầng kỹ thuật, trong đó tập trung đẩy mạnh đầu tư hệ thống giao thông, cấp điện, cấp nước, kè, ưu tiên chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp truyền thống sang nông nghiệp giá trị cao kết hợp dịch vụ du lịch và chế biến sâu, xây dựng sản phẩm OCOP.

- Đối với khu vực Mỹ Cát (cũ) và một phần xã Mỹ Chánh (cũ): Cập nhật tuyến đường kết nối từ xã Phù Mỹ đến xã Đề Gi đang được đầu tư; quy hoạch mới tuyến đường kết nối từ cầu Bến Đò đến trung tâm xã; đầu tư hệ thống đường giao thông kết hợp kè, dải công viên cây xanh dọc sông La Tinh, sông Cạn. Mở rộng, đầu tư nâng cấp hệ thống giáo dục, y tế, các nhà văn hóa thôn; ưu tiên quy hoạch các khu công viên, khu thể dục thể thao; Chuyển đổi chức năng sân vận động Mỹ Cát thành khu thể dục thể thao (ưu tiên xã hội hóa đầu tư); Cải tạo, mở rộng chợ Cá An Mỹ

theo hướng chợ dân sinh kết hợp dịch vụ du lịch; Xây dựng khu dân cư kết hợp tái định cư An Mỹ; Nhân rộng mô hình trồng Sen, các mô hình nông nghiệp giá trị cao kết hợp dịch vụ du lịch (quy hoạch các điểm dịch vụ du lịch sinh thái); Cập nhật, quy hoạch mở rộng khu nghĩa trang nhân dân mới tại núi Dài; quy hoạch điểm trung chuyển rác khu vực núi Dài;…

- Đối với khu vực phía Bắc xã Mỹ Chánh cũ, phía Bắc xã Mỹ Thành cũ: Tập trung đầu tư đường giao thông nội vùng kết nối với ĐT.632, đường ven biển; mở rộng hệ thống hạ tầng xã hội, quy hoạch cải tạo nghĩa trang nhân dân hiện có, bổ sung quy hoạch khu cải táng 10,0 ha; Quy hoạch khu Thao trường huấn luyện 15,0 ha; Đối với các khu vực đồi núi, đất lâm nghiệp ưu tiên chuyển sang trồng rừng cây gỗ lớn.

6.2. Các yêu cầu quản lý

Việc triển khai lập quy hoạch chi tiết, thực hiện dự án đầu tư xây dựng, quản lý cấp phép xây dựng,… phải tuân thủ theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch đô thị và nông thôn; quy hoạch chung, quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch; chương trình, kế hoạch và danh mục dự án ưu tiên đầu tư theo kỳ quy hoạch và quản lý nghiêm ngặt đối với các khu vực cấm xây dựng, hạn chế xây dựng, khu vực bảo tồn các giá trị thiên nhiên, cảnh quan, văn hóa, di tích lịch sử, hành lang thoát lũ,... theo quy hoạch chung được phê duyệt.

7. Định hướng phát triển không gian

7.1. Định hướng tổ chức khu vực dân cư

- Đối với các khu vực dân cư hiện hữu tập trung: Quy hoạch và đầu tư nâng cấp, chỉnh trang hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, cây xanh, bãi đỗ xe theo tiêu chuẩn đô thị; rà soát bổ sung các khu thương mại, dịch vụ theo quy hoạch;

- Đối với các khu dân cư, các khu vực phát triển đô thị mới: Quy hoạch theo hướng các khu đô thị mới hiện đại, văn minh, đô thị xanh có hệ thống hạ tầng hiện đại, đồng bộ, thông minh gắn với định hướng phát triển theo mô hình các khu đô thị.

- Đối với các khu dân cư nông thôn: ưu tiên đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội gắn với định hướng tiếp tục xây dựng theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới hiện đại.

7.2. Định hướng tổ chức khu vực an ninh, quốc phòng: Duy trì ổn định phạm vi các khu vực quân sự, khu vực bảo đảm an ninh theo hiện trạng hoặc theo kế hoạch bố trí của ngành; thiết lập hành lang an toàn, không gian phòng thủ, không gian cấm xây dựng hoặc hạn chế xây dựng theo quy định pháp luật về quốc phòng, an ninh. Bảo đảm kết nối giao thông chiến lược, thuận lợi trong công tác ứng cứu và xử lý tình huống. Quy hoạch mới đất xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã và Ban Chỉ huy Quân sự xã (mỗi vị trí diện tích 01 ha) tại khu vực phía Bắc tuyến đường kết nối từ đường phía Tây tỉnh đến đường ven biển.

7.3. Định hướng phân bổ hệ thống trung tâm hành chính, thương mại - dịch vụ, văn hóa, thể dục thể thao, nghiên cứu - đào tạo, y tế:

a) Trung tâm hành chính xã:

Đầu tư xây dựng khu Trung tâm hành chính xã mới vị trí ở phía Bắc sông Bến Trễ (chuyển chức năng Trụ sở UBND xã hiện tại để mở rộng Trụ sở Công an xã (điểm chính); chuyển đổi chức năng nhà văn hóa xã Mỹ Thành cũ, mở rộng làm Trung tâm Bồi dưỡng chính trị xã.

b) Hệ thống giáo dục, văn hoá, y tế, thể dục thể thao:

- Kế thừa các định hướng quy hoạch hệ thống giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao theo các định hướng quy hoạch xây dựng có liên quan đã được phê duyệt trước đây.

- Bổ sung các định hướng quy hoạch mới cho phù hợp với tình hình thực tế; theo đó, các công trình văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế được bố trí tập trung tại khu vực trung tâm xã và theo khu vực dân cư tập trung, đô thị hóa đảm bảo bán kính phục vụ theo quy định.

- Dành quỹ đất dự trữ xây dựng cho các công trình cấp tỉnh, cấp vùng có khả năng đầu tư trong tương lai.

7.4. Định hướng phát triển hệ thống các cơ sở kinh tế

a) Hệ thống thương mại, dịch vụ, du lịch: Cập nhật các quy hoạch không gian phát triển du lịch Siêu du thuyền Đề Gi; Quy hoạch bổ sung các khu dịch vụ - du lịch mới bao gồm: Trung tâm thương mại - dịch vụ An Lương; Quy hoạch mới khu dịch vụ du lịch sinh thái cầu Bến Đò; Quy hoạch không gian dịch vụ du lịch (làng ẩm thực An Lương), trong đó là khu dân cư kết hợp dịch vụ du lịch ẩm thực các khu nuôi trồng thủy sản chuyển sang mô hình nuôi trồng thủy sản chất lượng cao, không phát thải kết hợp dịch vụ du lịch; Quy hoạch điểm dừng chân ngắm cảnh hòn Dốc (Vĩnh Lợi); xây dựng làng chài Vĩnh Lợi thành điểm du lịch cộng đồng ven đầm Đề Gi phục vụ du lịch kết hợp không gian phố đêm. Quy hoạch các khu thương mại dịch vụ tại các khu dân cư, khu đô thị mới; Tập trung đầu tư xây dựng trục không gian đường tránh Mỹ Chánh thành trục thương mại, dịch vụ trung tâm xã.

b) Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, kho bãi, logistics, mỏ VLXD:

Quy hoạch mới CCN An Lương (phía Bắc núi Bồ Đề), diện tích 75ha; quy hoạch đất cơ sở sản xuất kinh doanh thôn Chánh Thiện (lựa chọn đầu tư các mô hình sản xuất kinh doanh đảm bảo yêu cầu về khoảng cách, vệ sinh môi trường theo quy định); cập nhật, mở rộng quy hoạch các mỏ VLXD thông thường phía Đông núi Bồ Đề, núi Dài theo quy hoạch tỉnh.

7.5. Quy hoạch di tích lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng: Rà soát, cập nhật các cơ sở tôn giáo hiện hữu.

8. Định hướng quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật

8.1. Hạ tầng kỹ thuật:

a) San nền: Đối với các khu vực đô thị và dân cư hiện trạng, cao độ xây dựng trên cơ sở cao độ nền hiện trạng của đô thị, dân cư hiện hữu; từng bước cải tạo nâng cao 0,3m, tương ứng tần suất lũ 2% + 0,3m. Đối với khu vực xây dựng mới cao độ xây dựng ứng với tần suất lũ 1% + 0,3m.

b) Giải pháp tiêu thoát lũ, chống thiên tai: Tiếp tục hoàn thiện việc nâng cấp, xây dựng mới kè trên các tuyến sông và quản lý hành lang thoát lũ trên cơ sở Kế hoạch quản lý lũ sông La Tinh đã được phê duyệt.

c) Thoát nước mưa: Hệ thống thoát nước mặt đi riêng với hệ thống thoát nước thải. Quy hoạch hệ thống thoát nước để thu gom nước mặt thoát về các tuyến sông, suối, mương hiện trạng. Hướng thoát nước chính tập trung chủ yếu thoát về sông suối hiện hữu và thoát ra đầm Đề Gi. Đối với khu vực dân cư hiện hữu sử dụng hệ thống thoát nước hỗn hợp, từng bước xây dựng mạng lưới thoát nước thải để tách riêng ra khỏi mạng lưới thoát nước hiện hữu, tạo ra hệ thống thoát nước mưa và nước thải riêng biệt. Đối với khu vực phát triển mới, sử dụng hệ thống thoát nước riêng.

8.2. Giao thông:

a) Giao thông đối ngoại: Cập nhật tuyến đường ĐT.632 hiện hữu được chuyển đổi thành đường đô thị; Cập nhật quy hoạch đường kết nối phía Tây đầm Đề Gi (30m, quy mô đường cấp III-IV đồng bằng); Đường ven biển ĐT.639 quy mô đường cấp III đồng bằng, lộ giới quản lý 45m; Đường kết nối từ đường Tây tỉnh đến đường ven biển Phù Mỹ, đường cấp III đồng bằng, lộ giới quản lý 45m; dự án Đường kết nối từ xã Phù Mỹ Bắc đi xã Đề Gi (lộ giới 30m).

b) Giao thông đối nội: Các tuyến đường liên khu vực lộ giới từ 20m÷30m; các tuyến đường phân khu vực lộ giới quy hoạch từ 16m-20m. Đối với các đường giao thông trong các khu dân cư hiện hữu, từng bước đầu tư nâng cấp mở rộng lòng đường tối thiểu rộng 7,0m và đáp ứng các yêu cầu phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

c) Công trình giao thông: Quy hoạch vị trí mới Bến xe An Lương về phía Tây Bắc xã, quy mô 1,5 ha; Cập nhật Quy hoạch Bến xe khách phục vụ du lịch tại khu vực đường ven biển; Quy hoạch hệ thống bãi đậu xe đô thị, tiêu chuẩn 2,5m2/người, ưu tiên kết hợp các dịch vụ tiện ích, trạm sạc tại các khu vực trung tâm khu đô thị, các khu du lịch, trung tâm thương mại…đáp ứng nhu cầu phục vụ và phù hợp theo quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan về quy hoạch xây dựng.

d) Giao thông công cộng: Định hướng phát triển hệ thống xe buýt liên tỉnh, nội tỉnh; mở mới các tuyến xe buýt nội tỉnh, xe buýt liên tỉnh. Xây dựng các điểm đón trả khách tuyến vận tải hành khách cố định trên các tuyến giao đối ngoại.

đ) Đường thủy: Cập nhật quy hoạch các bến thuyền du lịch biển, đầm Đề Gi theo quy hoạch phân khu không gian phát triển du lịch Siêu du thuyền Đề Gi đã được phê duyệt.

8.3. Hệ thống điện, năng lượng:

- Nguồn cấp điện lấy từ trạm 110kV Mỹ Thành; Cập nhật quy hoạch tuyến điện 110kV Mỹ Thành – Điện gió Phương Mai 3 theo quy hoạch ngành.

- Công trình đầu mối cấp điện, lưới điện cao thế, lưới điện trung thế: Thực hiện theo quy hoạch và dự án của ngành Điện, đáp ứng nhu cầu theo quy hoạch; cải tạo, nâng cấp tuyến điện hiện hữu, đảm bảo mỹ quan và an toàn cung cấp điện; trong

các khu vực dân cư, từng bước hạ ngầm hệ thống lưới điện để đảm bảo đồng bộ về hạ tầng và tăng mỹ quan khu vực.

- Quy hoạch hệ thống cấp điện cho các trạm sạc cung cấp năng lượng cho xe điện, khí hydrogen theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

8.4. Cấp nước: Giai đoạn đầu sử dụng nguồn nước từ hồ Phú Hà (xã Mỹ Đức cũ), thuộc dự án Cấp nước ven biển Phù Mỹ, công suất 7.000 m^3/ngày.đêm đang được triển khai xây dựng. Trong đó, khu vực xã Mỹ Thành cũ được cấp cho 05 thôn (Hòa Hội Bắc, Hòa Hội Nam, Vĩnh Lợi 1, Vĩnh Lợi 2 và Vĩnh Lợi 3); các thôn còn lại nguồn cấp từ Nhà máy nước Mỹ Chánh, công suất 2000m^3/ ngày.đêm. Giai đoạn 2, bổ sung nguồn cấp từ kênh Văn Phong thông qua đập dâng Cây Ké; đồng thời cải tạo, mở rộng mạng lưới, nâng cấp công suất Trạm cấp nước Mỹ Thành lên 12.500m^3/ngày.đêm, đảm bảo cấp nước cho toàn đô thị. Xây dựng mới tuyến ống cấp nước thô D600 từ đập Đức Phổ (nguồn nước mặt sông La Tinh) đến Nhà máy nước Mỹ Thành.

8.5. Thông tin liên lạc: Cải tạo và nâng cấp công suất các trạm tổng đài hiện có; từng bước ngầm hóa tại khu vực các tuyến đường, khu dân cư, thương mại dịch vụ, cụm công nghiệp,… xây dựng mới. Xây dựng hệ thống hạ tầng thông tin đảm bảo đáp ứng định hướng đạt chuẩn đô thị nhằm đảm bảo nền tảng phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu hạ tầng số hướng tới xây dựng chính quyền số và đô thị thông minh.

8.6. Thoát nước và xử lý nước thải:

- Quy hoạch hệ thống thoát nước thải nửa riêng cho khu vực cải tạo, chỉnh trang tại các khu dân cư hiện hữu; tổ chức đi riêng hoàn toàn đối với các khu vực đô thị và các cụm công nghiệp xây dựng mới. Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý riêng đối với nước thải tại các cơ sở y tế, bệnh viện đạt tiêu chuẩn theo quy định hiện hành trước khi đấu nối xả thải vào hệ thống thoát nước thải chung. Đối với khu dân cư hiện trạng, hệ thống thoát nước nửa riêng. Tại phía trước các điểm xả, xây dựng các giếng tách nước thải và các tuyến cống bao dẫn nước thải về các trạm xử lý nước thải phân tán. Đối với các khu dân cư quy hoạch mới, hệ thống thoát nước dự kiến là hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn. Vị trí, quy mô công suất và hệ thống mạng lưới thoát nước thải sẽ xác định cụ thể theo quy hoạch chi tiết, quy hoạch tổng mặt bằng và dự án đầu tư xây dựng được phê duyệt trong giai đoạn tiếp theo.

- Hệ thống xử lý nước thải: Quy hoạch 03 Trạm xử lý nước thải tập trung với tổng công suất thiết kế: 8.800 m^3/ngày.đêm.

8.7. Quản lý chất thải, nghĩa trang:

- Chất thải rắn: Thu gom về khu trung chuyển và được vận chuyển để xử lý đảm bảo theo quy định về vệ sinh môi trường theo quy hoạch vùng huyện Phù Mỹ (cũ), quy hoạch điểm trung chuyển rác thải phía Đông núi Bồ Đề.

- Nghĩa trang nhân dân: Cập nhật khu nghĩa địa phục vụ cải táng khu vực thôn Hòa Hội Bắc, quy mô 10,0 ha; quy hoạch mở rộng khu nghĩa trang nhân dân

mới phía Tây núi Bồ Đề, 10 ha; dừng chôn cất tại các khu nghĩa địa hiện hữu trong các khu dân cư; khuyến khích hình thức hoả táng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND xã An Lương chịu trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ quy hoạch đã được phê duyệt, thực hiện việc đóng dấu thẩm định và gửi hồ sơ quy hoạch cho các cơ quan liên quan để lưu trữ, quản lý và triển khai quy hoạch theo quy định; tổ chức công bố, công khai và cắm mốc giới quy hoạch được phê duyệt; tổ chức thực hiện việc xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch chung đảm bảo hiệu quả, khả thi.

2. Giao các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, chịu trách nhiệm cập nhật quy hoạch theo ngành để quản lý, phối hợp với UBND xã An Lương tổ chức quản lý, thực hiện các nội dung quy hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai quy hoạch, đầu tư, xây dựng và các nội dung có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương; Chủ tịch UBND xã An Lương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPXD, PVPNN;
- Lưu: VT, X5.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng